

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÌNH LẬP
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2023/HNGĐ-ST

Ngày 06/4/2023

V/v ly hôn, tranh chấp

nuôi con khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÌNH LẬP, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Duy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Mai Xuân Tú

Bà Hoàng Thị Hồng Nhung

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Trường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Long – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 56/2022/TLST-HNGĐ, ngày 19 tháng 12 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2023 và Thông báo về việc chuyển ngày xét xử vụ án hôn nhân gia đình số 59/TB-TA ngày 22 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Đường Văn V, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn N, xã C, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn; có mặt

- Bị đơn: Chị Phan Thị L, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn N, xã C, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn; có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 12 tháng 12 năm 2022, bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn anh Đường Văn V trình bày như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Đường Văn V kết hôn với chị Phan Thị L từ năm 2011 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện H1, tỉnh Hà Tĩnh và tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán của địa phương. Sau khi kết hôn vợ chồng về sinh sống tại Thôn N, xã C, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn. Nhưng thời gian chung sống hạnh phúc chỉ kéo dài được

khoảng 01 năm thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do chị Phan Thị L không hợp với gia đình nhà chồng, dẫn đến thường xuyên cãi chửi nhau với gia đình nhà chồng, anh có khuyên ngăn nhiều lần nhưng không được, chị Phan Thị L còn cãi, chửi lại anh và anh phát hiện thấy chị Phan Thị L thường xuyên nhắn tin với người đàn ông khác, khi đó anh đã nghi ngờ vợ ngoại tình nhưng không có chứng cứ. Năm 2019 anh đã đi sang Trung Quốc làm thuê, đến tháng 9 năm 2022 mới về, trong thời gian đi làm thì ở nhà chị Phan Thị L không chịu làm ăn mà thường xuyên đi đánh bạc, tiền anh gửi về cho con ăn học chị Phan Thị L cũng mang đi đánh bạc, hết tiền chị Phan Thị L tự ý bán đi 01 đôi cây keo, 01 chiếc xe máy. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Phan Thị L.

Về con chung: Vợ chồng có 02 người con chung tên là Đường Quốc T, sinh ngày 07/02/2012 và Đường Thị T, sinh ngày 24/01/2016. Khi ly hôn anh Đường Văn V yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai người con chung và không yêu cầu chị Phan Thị L phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Tại phiên tòa anh Đường Văn V yêu cầu được nuôi cháu Đường Quốc T còn chị Phan Thị L nuôi cháu Đường Thị T. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Về tài sản chung: Do hai vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về vay nợ chung: Không có

Bị đơn chị Phan Thị L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Việc kết hôn giữa chị và anh Đường Văn V đúng như anh Đường Văn V đã trình bày. Trong quá trình chung sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn được nên chị nhất trí với yêu cầu ly hôn của anh Đường Văn V.

Về con chung: Vợ chồng có 02 người con chung tên là Đường Quốc T, sinh ngày 07/02/2012 và Đường Thị T, sinh ngày 24/01/2016. Khi ly hôn chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 người con chung và không yêu cầu anh Đường Văn V cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Do hai vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Tại biên bản lấy lời khai của cháu Đường Quốc T và cháu Đường Thị T ngày 21/02/2023 các cháu đều có nguyện vọng khi bố mẹ ly hôn thì muốn được chung sống với mẹ.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa: Từ khi thụ lý vụ án Thẩm phán đã xác định đúng thẩm quyền, đúng quan hệ pháp luật, tiến hành thu thập đầy đủ chứng cứ, đã tổng đạt đầy đủ các

quyết định, văn bản tố tụng, đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, ra quyết định đưa vụ án ra xét xử và chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đúng thời hạn.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành và thực hiện đúng các quy định tại các Điều 70, Điều 71, Điều 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự tuyên xử: Cho anh Đường Văn V được ly hôn với chị Phan Thị L; giao cháu Đường Quốc T, sinh ngày 07/02/2012 và cháu Đường Thị T, sinh ngày 24/01/2016 cho chị Phan Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Đường Văn V không phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung: Không có, nên không đề cập giải quyết. Về án phí: Anh Đường Văn V phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Về quan hệ pháp luật: Anh Đường Văn V xin ly hôn chị Phan Thị L và yêu cầu giải quyết về việc nuôi con chung nên xác định quan hệ pháp luật cần giải quyết là ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án: Quan hệ hôn nhân giữa anh Đường Văn V và chị Phan Thị L là hợp pháp, được xây dựng trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện H1, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi kết hôn, thời gian đầu chung sống tình cảm vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc. Sau đó vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do hai vợ chồng tính tình không hợp nhau, giữa chị Phan Thị L và gia đình nhà chồng thường xảy ra mâu thuẫn. Nay anh Đường Văn V xác định không còn tình cảm với chị Phan Thị L nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn. Trước yêu cầu ly hôn của anh Đường Văn V, chị Phan Thị L cũng đồng ý. Xét thấy việc thuận tình ly hôn giữa anh Đường Văn V và chị Phan Thị L là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đường Văn V và chị Phan Thị L.

[4] Về con chung: Anh Đường Văn V và chị Phan Thị L có hai con chung là Đường Quốc T, sinh ngày 07/02/2012 và Đường Thị T, sinh ngày 24/01/2016, hiện nay các con đang sinh sống với chị Phan Thị L tại Thôn N, xã C, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn. Khi ly hôn cả anh Đường Văn V và chị Phan Thị L đều có nguyện vọng được nuôi cả hai con. Anh Đường Văn V và chị Phan Thị L đều không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Tại phiên tòa anh Đường Văn V yêu cầu được nuôi cháu Đường Quốc T và chị Phan Thị L nuôi cháu Đường Thị T, hai

bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Qua xác minh tại Ủy ban nhân dân xã C hiện nay anh Đường Văn V và chị Phan Thị L đều là lao động tự do, thu nhập không ổn định. Tuy nguyện vọng của hai cháu mong muốn được ở với mẹ, nhưng xét thấy tại thời điểm hiện nay chị Phan Thị L không có việc làm ổn định, không có nhà ở, vì vậy việc giao hai con cho chị Phan Thị L chăm sóc, nuôi dưỡng sẽ không đảm bảo cho sự phát triển về mọi mặt của các cháu. Xét thấy yêu cầu của anh Đường Văn V đưa ra là có căn cứ, bản thân anh Đường Văn V hiện nay có nhà ở ổn định, ngoài ra còn đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại xã C, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn. Hội đồng xét xử xét thấy để đảm bảo cho sự phát triển về mọi mặt cho các cháu cần giao cháu Đường Quốc T cho anh Đường Văn V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và giao cháu Đường Thị T cho chị Phan Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

[5] Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[6] Về nợ chung: Không có nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[7] Về án phí: Anh Đường Văn V phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

[8] Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là không phù hợp nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51; Điều 55; Điều 58; Điều 81; Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b, khoản 2 Điều 227; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm a, khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đường Văn V và chị Phan Thị L.

2. Về con chung: Giao cháu Đường Quốc T, sinh ngày 07/02/2012 cho anh Đường Văn V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và giao cháu Đường Thị T, sinh ngày 24/01/2016 cho chị Phan Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Đường Văn V và chị Phan Thị L

không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung: Không có

5. Về án phí: Anh Đường Văn V phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận anh Đường Văn V đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0003719 ngày 19 tháng 12 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn.

6. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn;
- UBND xã H, huyện H1, tỉnh Hà Tĩnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Duy